

KẾ HOẠCH

đại hội đảng bộ chi bộ cơ sở trực thuộc tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2025-2030

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14-4-2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch số 08-KH/ĐU ngày 15-4-2025 của Đảng ủy Các cơ quan Đảng Trung ương về đại hội các đảng bộ trực thuộc tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Các cơ quan Đảng Trung ương lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện ban hành Kế hoạch đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

A. YÊU CẦU

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng do các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo đúng quy định và nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và bí thư cấp ủy các cấp; thực hiện phương châm đổi mới, sáng tạo và phát triển trên cơ sở kế thừa, ổn định; tổ chức đại hội bảo đảm tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, an toàn, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; giữ vững đoàn kết của cán bộ, đảng viên trong đơn vị, tổ chức đảng; củng cố khối đại đoàn kết và niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với Đảng.

2. Lãnh đạo và xây dựng văn kiện đại hội gắn chặt chẽ với việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Trung ương Đảng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong toàn hệ thống chính trị; tập trung lãnh đạo tổ chức thảo luận thật kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương,

định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ Các cơ quan Đảng Trung ương nhiệm kỳ 2025-2030; dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ Học viện lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030. Văn kiện phải dự báo được tình hình, xác định rõ thế mạnh, định hướng trọng tâm phát triển gắn với chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp phát triển đơn vị; văn kiện phải ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm và dễ kiểm tra. Báo cáo chính trị phải trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, nhất là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đồng thời xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới sát với tình hình, bối cảnh, yêu cầu mới và có tính khoa học, khả thi cao.

3. Công tác nhân sự cấp ủy khoá mới phải đảm bảo sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy, phát huy dân chủ, đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định. Bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý. Cấp ủy khóa mới phải tiêu biểu cho về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực uy tín; là trung tâm đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, thống nhất ý chí, hành động, có năng lực lãnh đạo, cầm quyền, có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện nghiêm, đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm đồng bộ, toàn diện, liên thông, chặt chẽ, dân chủ, khoa học, khách quan, công tâm, minh bạch, trách nhiệm giải trình; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; làm thận trọng từng bước “làm đến đâu chắc đến đó”; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch. Chú trọng phát hiện, lựa chọn, giới thiệu những cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, lối sống, đã kinh qua kinh nghiệm thực tiễn và quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt công tác thẩm định nhân sự; chủ động rà soát, thẩm tra, thẩm định chặt chẽ, kỹ lưỡng tiêu chuẩn, điều kiện, kê khai tài

sản, thu nhập, thông tin, trách nhiệm của nhân sự liên quan đến các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, kê khai tài sản, thu nhập hoặc vụ án, vụ việc của các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận và kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo ... Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội; thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Các cấp ủy cần có cơ chế, tiêu chí sàng lọc hiệu quả để không bỏ “sót” những người thật sự có đức, có tài; đồng thời kiên quyết không để “lọt” vào cấp ủy khoá mới những người: Bản lĩnh chính trị không vững vàng, dao động, không kiên định đường lối, quan điểm của Đảng; phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín giảm sút, ý thức tổ chức kỷ luật kém, mất đoàn kết; né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm; có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, tư duy nhiệm kỳ, xu nịnh, chạy chọt, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, cục bộ, “lợi ích nhóm”, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”,...; vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vi phạm tiêu chuẩn chính trị, những điều đảng viên không được làm và quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, có biểu hiện giàu nhanh, nhiều tài sản mà không giải trình rõ được nguồn gốc; vi phạm trách nhiệm nêu gương, để bản thân hoặc vợ (chồng), con có lối sống thiếu gương mẫu, lợi dụng chức, quyền để thu lợi bất chính; để nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng hoặc xảy ra tham nhũng, thất thoát, vụ việc tiêu cực gây ảnh hưởng xấu ở địa phương, cơ quan, đơn vị trong thời gian phụ trách. Nhân sự không trúng cấp ủy cấp dưới, thì không giới thiệu để bầu cấp ủy cấp trên.

6. Đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cách mạng, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ, chi bộ để tham gia, đóng góp vào các nội dung của đại hội.

7. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải thường xuyên làm tốt công tác chính trị, tư tưởng nhất là công tác thông tin tuyên truyền,

bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy “cái đẹp” dẹp “cái xấu”; coi trọng, tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của cơ quan gắn đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước. Tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà dư luận, cán bộ, đảng viên quan tâm. Chủ động, tích cực, có biện pháp đấu tranh hiệu quả đối với những âm mưu, thủ đoạn chống phá, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch, phản tử cơ hội chính trị, bất mãn, bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ chế độ.

B. NỘI DUNG

I. Tổ chức đại hội đảng các cấp

1. Nội dung đại hội

1.1. Đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở thực hiện 04 nội dung sau:

- Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ trong nhiệm kỳ 2020-2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của đảng bộ, chi bộ trong nhiệm kỳ 2025-2030.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Bầu cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030.

- Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2025-2030.

Đảng bộ, chi bộ cơ sở có tình hình đặc biệt, cấp ủy báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện để có chỉ đạo cụ thể riêng.

1.2. Đảng bộ, chi bộ cơ sở hợp nhất, sáp nhập, thành lập mới theo chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng thì đại hội 02 nội dung (06 đảng bộ, chi bộ cơ sở)¹.

- Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 trên cơ sở nghị quyết của các đảng bộ, chi bộ trước khi sáp nhập; xác định

¹ Đảng bộ Học viện Hành chính và Quản trị công; Chi bộ Viện Kinh tế - Xã hội và Môi trường; Chi bộ Viện Chính trị và Quan hệ quốc tế; Chi bộ Viện Lãnh đạo học và Hành chính công; Chi bộ Vụ Quản lý đào tạo, bồi dưỡng; Chi bộ Cơ quan Hội đồng Lý luận Trung ương

phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025-2030.

- Thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng và dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030.

Không bầu cấp ủy khóa mới và đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ Học viện. Xây dựng đề án nhân sự theo *Phụ lục 4*, để Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng bộ cơ sở; chỉ định chỉ ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ cơ sở; phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Học viện.

2. Chuẩn bị văn kiện và tổ chức thảo luận

2.1. Văn kiện của cấp ủy trình đại hội gồm 02 báo cáo chính: Báo cáo chính trị của đảng bộ, chi bộ và Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trong nhiệm kỳ.

- Báo cáo chính trị của đảng bộ, chi bộ là báo cáo trung tâm, có vai trò định hướng cho các văn kiện khác; phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình, kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế trong nhiệm kỳ 2020-2025, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời, tiếp thu những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo văn kiện của Đảng ủy Học viện nhiệm kỳ 2025-2030, đặc biệt chú ý về chiến lược phát triển Học viện trong thời gian tới, dự báo được tình hình để đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi cho nhiệm kỳ tới, chú ý các nhiệm vụ, giải pháp đột phá với tầm nhìn dài hạn.

- Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025; kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương khóa IV khóa XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của

những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ 2025-2030.

Chi bộ không có chi ủy thì chi bộ xây dựng Báo cáo kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ của bí thư, hoặc của bí thư và phó bí thư.

2.2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội:

- Trong quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội, các cấp ủy cần phát huy dân chủ, trí tuệ của tập thể cán bộ, đảng viên trong đơn vị, dành nhiều thời gian để tổ chức lấy ý kiến của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cán bộ lão thành, các nhà khoa học, chuyên gia, cán bộ, đảng viên đã nghỉ hưu. Có kế hoạch tuyên truyền dự thảo báo cáo chính trị đến cán bộ, đảng viên bằng hình thức phù hợp với thực tiễn của đơn vị. Cấp ủy chuẩn bị dự thảo nghị quyết để đại hội thảo luận, quyết định.

- Đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy trách nhiệm, trí tuệ của tập thể, đề cao trách nhiệm của đại biểu; trong thảo luận hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

Sau đại hội, cấp ủy tổng hợp, xây dựng báo cáo ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2025-2030, báo cáo Đảng ủy Học viện theo quy định trong 07 ngày làm việc sau đại hội của cấp mình.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

3.1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khoá mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về “*Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*”; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị “*Về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*”, Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII “*Về khung tiêu chuẩn chức danh,*

tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý” và các quy định khác của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

Cấp ủy các cấp căn cứ vào yêu cầu, tiêu chuẩn chung nêu tại Kế hoạch này để cụ thể hóa cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của đơn vị mình theo quy định (Phụ lục số 1).

3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở mỗi cấp, cụ thể:

Đối với chi bộ trực thuộc (nhiệm kỳ 5 năm 2 lần) tháng 02/2025; đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở tháng 4/2025; đối với Đảng bộ Học viện tháng 6/2025.

3.3. Tuổi tham gia cấp ủy

- Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy phải còn thời gian ít nhất 01 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp.

- Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 48 tháng trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp (Phụ lục số 2).

3.4. Độ tuổi tái cử ủy ban kiểm tra các cấp

Thực hiện đồng bộ, thống nhất với độ tuổi tái cử cấp ủy theo quy định.

3.5. Cơ cấu, số lượng cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy

3.5.1. Cơ cấu cấp ủy:

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những lĩnh vực công tác quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện không nhất thiết các tổ chức đảng trực thuộc đều có người tham gia cấp ủy; quy định, thống nhất những chức danh có cơ cấu “cứng” tham gia ban thường vụ, số cơ cấu còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của cơ quan.

- Việc chuẩn bị nhân sự cần kết hợp hài hòa giữa nguồn nhân sự tại chỗ với việc điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến. Các đảng bộ, chi bộ chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ, thì Đảng ủy Học viện xem xét, điều động nhân sự từ nơi khác có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu

nhiệm vụ chính trị của đơn vị để giới thiệu tham gia cấp ủy hoặc bổ sung sau đại hội.

- Thực hiện quy định đồng chí bí thư cấp ủy là vụ trưởng và tương đương (đối với Học viện Báo chí và Tuyên truyền bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng trường); đồng chí phó bí thư cấp ủy là phó vụ trưởng và tương đương.

- Thực hiện luân chuyển hoặc bố trí công tác khác đối với các đồng chí liên tiếp giữ chức vụ bí thư cấp ủy 02 nhiệm kỳ liên tiếp tại một cơ quan (8 năm trở lên).

- Phần đầu đạt tỉ lệ nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; phần đầu tỉ lệ cán bộ trẻ (dưới 42 tuổi) từ 10% trở lên; phần đầu tỉ lệ cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ khoảng 5%; tỉ lệ cán bộ là người dân tộc thiểu số phù hợp với đơn vị. Cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy các cấp có thẩm quyền chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, đề bạt, bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ, người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ vào cấp ủy khóa mới.

- Phần đầu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên so với nhiệm kỳ 2020 – 2025 (không thực hiện đổi mới với đảng bộ, chi bộ hợp nhất, sáp nhập). Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy các cấp và phần đầu thực hiện trong ban thường vụ, thường trực cấp ủy các cấp.

- Vào đầu nhiệm kỳ, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng cấp ủy, tỉ lệ, cơ cấu theo quy định thì trong nhiệm kỳ phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung theo quy định.

3.5.2. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, và phó bí thư cấp ủy

Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy các cấp thực hiện theo (Phụ lục số 3).

Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện phân bổ số lượng cấp ủy các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Học viện; cấp ủy cơ sở căn cứ kế hoạch này và đặc điểm tình hình thực tiễn của đảng bộ mình để phân bổ số lượng cấp ủy chi bộ trực thuộc cấp mình.

3.6. Quy trình nhân sự cấp ủy

Quy trình nhân sự gồm: Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp ủy; quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy; quy trình chỉ định nhân sự cấp ủy từ nguồn tại chỗ đối với các đảng bộ, chi bộ hợp nhất, sáp nhập (*Phụ lục số 4*).

3.7. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc bầu cử cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp trong Đảng bộ Học viện thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng².

- Nhân sự không trúng cử cấp ủy cấp dưới thì không giới thiệu để bầu cấp ủy cấp trên.

- Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp ủy tại đại hội đối với đảng bộ cơ sở ở những nơi có đủ điều kiện (*nội bộ đoàn kết, thống nhất; nhân sự có phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao*), đảng ủy cơ sở đề nghị bằng văn bản và được Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện đồng ý cho thực hiện.

- Đối với những nơi đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy, thì đại hội phải thực hiện việc lấy phiếu giới thiệu nhân sự bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào cấp ủy khoá mới. Trường hợp đại hội giới thiệu nhân sự khác với phương án nhân sự đã được cấp ủy có thẩm quyền phê duyệt, thì không tiến hành bầu cử và phải báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện đề cho ý kiến chỉ đạo.

4. Số lượng đại biểu dự đại hội và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

Số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ các cấp như sau:

4.1. Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: Số lượng 200 đại biểu.

+ Đại biểu đương nhiên là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện.

+ Đại biểu được bầu từ đại hội các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc.

+ Đại biểu chỉ định từ các đơn vị sáp nhập, hợp nhất, thành lập mới.

4.2. Đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Học viện: Đảng bộ Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Đảng bộ Học viện Hành chính và Quản trị công tổ chức đại hội đại biểu số lượng đại biểu tối đa không quá 150 đại biểu;

² Quyết định số 190-QĐ/TW ngày 10-10-2024 của Ban Chấp hành Trung ương về việc ban hành Quy chế bầu cử trong Đảng

Đảng bộ Học viện Chính trị khu vực I, Đảng bộ Học viện Chính trị khu vực II tổ chức đại hội đại biểu số lượng đại biểu tối đa không quá 120 đại biểu; đảng bộ cơ sở có số lượng dưới 200 đảng viên thì tổ chức đại hội đảng viên.

Căn cứ vào số lượng đại biểu được phân bổ và tình hình, đặc điểm cụ thể của đảng bộ, cấp ủy tiến hành xác định cơ cấu, quyết định số lượng đại biểu dự đại hội cấp mình, bảo đảm cân đối, hài hòa, phù hợp về lĩnh vực, giới tính, dân tộc; tăng số lượng đại biểu đại diện của các lĩnh vực quan trọng (không tính đại biểu đương nhiên) để nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp vào các nội dung quan trọng tại đại hội.

4.3. Đại hội chi bộ cơ sở: Chi bộ cơ sở tiến hành đại hội đảng viên.

4.4. Việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

- Việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ các cấp.

- Đại hội được bầu một số đại biểu dự khuyết dự đại hội đảng bộ cấp trên để thay thế cho những đại biểu chính thức vắng mặt trong suốt thời gian đại hội đảng bộ cấp trên, số lượng đại biểu dự khuyết theo phân bổ.

- Đảng ủy Học viện căn cứ vào số lượng đảng viên và vị trí, vai trò của các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc để phân bổ số lượng đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ Học viện cho phù hợp.

5. Thời gian tổ chức đại hội đảng các cấp

Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện thống nhất nhiệm kỳ đại hội của các tổ chức đảng là: Đảng bộ Học viện và đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025-2030; các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025-2027.

- Đại hội chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở không quá 02 ngày, bắt đầu từ tháng 5/2025, hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

- Lựa chọn 02 chi bộ cơ sở và 01 đảng bộ cơ sở tiến hành đại hội điểm cuối tháng 4 năm 2025.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2025-2030 không quá 03 ngày, tổ chức cuối tháng 7/2025. Thời

gian họp trừ bị của Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện không quá 1/2 ngày.

Lưu ý: Việc kiện toàn cấp ủy, ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 thực hiện theo Kết luận số 128-KL/TW, ngày 07-3-2025 của Bộ Chính trị về chủ trương công tác cán bộ.

6. Việc phân công, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ sau đại hội

- Thực hiện việc phân công cấp ủy viên khoá mới ngay sau đại hội hoặc sau khi được chỉ định theo phương án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và yêu cầu tình hình thực tiễn.

- Chủ động làm tốt công tác tư tưởng, động viên nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi, hưởng chế độ, chính sách theo quy định đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử. Đối với cán bộ đủ tuổi tái cử mà có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, thì cho nghỉ hưu và giải quyết chế độ, chính sách theo Kết luận số 75-KL/TW, ngày 07-3-2025 của Bộ Chính trị và các quy định có liên quan.

II. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH, NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Thời gian đại hội và số lượng đại biểu

- Thời gian đại hội: Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2025-2030 tiến hành không quá 03 ngày (cả thời gian trừ bị) kết thúc trước ngày 30-7-2025.

- Số lượng đại biểu: Đại hội triệu tập 200 đại biểu

+ Đại biểu đương nhiên là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện.

+ Đại biểu được bầu từ đại hội các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc.

+ Đại biểu chỉ định từ các đơn vị sáp nhập, hợp nhất, thành lập mới.

2. Nội dung Đại hội

- Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện nhiệm kỳ 2020-2025.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đảng bộ Các cơ quan Đảng Trung ương, dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2025-2030.

- Bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Các cơ quan Đảng Trung ương, nhiệm kỳ 2025-2030.

3. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

3.1. Dự thảo văn kiện đại hội, gồm 02 báo cáo chính:

- Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Nội dung Báo cáo: (1) Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện, nhiệm kỳ 2020 - 2025; (2) Phương hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện nhiệm kỳ 2020 - 2025. Nội dung Báo cáo: (1) Kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Học viện; (2) Kiểm điểm về đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách và lề lối làm việc; (3) Đánh giá chung và một số bài học kinh nghiệm.

Ngoài ra, còn có các văn bản khác như:

- Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia góp ý các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Đại hội đại biểu của Đảng bộ Các cơ quan Đảng Trung ương.

- Dự thảo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Dự thảo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3.2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện

- Tổ chức thảo luận, lấy ý kiến tham gia góp ý của Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện, Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện vào các văn kiện trình Đại hội Đảng bộ Học viện, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tổ chức lấy ý kiến tham gia góp ý của các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, các nhà khoa học, cán bộ lãnh đạo Học viện qua các thời kỳ, của đoàn viên, hội viên và của đội ngũ trí thức trẻ trong Đảng bộ Học viện vào các văn kiện trình Đại hội Đảng bộ Học viện, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

4. Tiến độ cụ thể

- Tháng 4/2024:

+ Tổ chức Hội nghị quán triệt Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14-4-2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

+ Rà soát quy hoạch đề chuẩn bị nhân sự đại hội Đảng bộ Học viện.

+ Ban hành Kế hoạch tổ chức đại hội đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ Học viện, nhiệm kỳ 2025-2030 theo Chỉ thị số 45-CT/TW;

+ Hoàn thiện Dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ Học viện nhiệm kỳ 2025-2030 xin ý kiến góp ý của đại hội cấp cơ sở.

+ Chỉ đạo đại hội điểm đối với đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Học viện, rút kinh nghiệm sau đó triển khai đồng loạt đại hội các tổ chức cơ sở đảng của toàn Đảng bộ.

+ Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện phê duyệt hồ sơ và đề án nhân sự đại hội cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Học viện.

- Tháng 5/2025

+ Xây dựng dự thảo Đề án nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện nhiệm kỳ 2025-2030.

+ Lập tổ công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện chỉ đạo đại hội đảng bộ cấp cơ sở.

- Tháng 6/2025:

+ Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện chuẩn y kết quả đại hội cấp cơ sở.

+ Tổng kết, đánh giá tình hình chỉ đạo đại hội đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Học viện.

- Tháng 7/2025:

+ Hội nghị Ban Chấp hành tiếp thu góp ý của đại hội cấp cơ sở, sửa Dự thảo Báo cáo chính trị để trình Đại hội Đảng bộ Học viện.

+ Báo cáo Đảng ủy Các cơ quan Đảng Trung ương Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Phó Bí thư, nhân sự Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Học viện nhiệm kỳ 2025-2030.

+ Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện họp triển khai thực hiện thông báo ý kiến của Đảng ủy Các cơ quan Đảng Trung ương về nội dung, nhân

sự, thời gian và kế hoạch tổ chức Đại hội Đảng bộ Học viện nhiệm kỳ 2025-2030.

+ Tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2025-2030 cuối tháng 7-2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Đảng ủy Học viện

- Tổ chức Hội nghị quán triệt Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14-4-2025 của Bộ Chính trị; ban hành Kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Học viện.

- Căn cứ hướng dẫn của cấp trên, các ban tham mưu giúp Đảng ủy Học viện ban hành các văn bản hướng dẫn các đảng bộ, chi bộ cơ sở tổ chức thực hiện; theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra và tổng hợp báo cáo Đảng ủy Các cơ quan Đảng Trung ương.

2. Đối với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Học viện

2.1. Căn cứ Kế hoạch này, các cấp ủy trực thuộc triển khai quán triệt Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14-4-2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Đảng ủy Học viện về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030.

2.2. Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng đại hội gắn liền với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025 gắn với việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, khóa XIII và việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện tốt công tác tuyên truyền và công tác tư tưởng trong đảng bộ, chi bộ; bảo đảm phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực và kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch.

2.3. Cần chú ý một số nội dung sau:

- Cấp ủy cơ sở chuẩn bị văn kiện, đề án nhân sự, kế hoạch đại hội của đảng bộ, chi bộ, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, sau khi được đồng ý mới tiến hành đại hội.

- Tiến hành rà soát tiêu chuẩn chính trị các nhân sự trước khi đưa vào đề án nhân sự trình đại hội. Các trường hợp đảng viên có vấn đề cần xem

xét về lịch sử chính trị, đặc biệt nếu có vấn đề về chính trị hiện nay thì cấp ủy có thẩm quyền sớm thẩm tra kết luận và báo cáo xin ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện trước khi giới thiệu đề bầu vào cấp ủy hoặc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên.

- Những nơi mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo cụ thể đối với cán bộ liên quan thì báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện để trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, kết luận theo thẩm quyền và quy trình giải quyết đơn thư trước khi tiến hành đại hội; trường hợp có sai phạm nghiêm trọng phải xử lý nghiêm minh và cử người thay thế trước đại hội.

- Sau đại hội, chậm nhất 07 ngày làm việc, các chi bộ, đảng bộ cơ sở gửi các văn bản sau đây về Đảng ủy Học viện qua các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Học viện:

+ Nghị quyết đại hội (Văn phòng Đảng ủy).

+ Báo cáo chính trị của chi bộ, đảng bộ sau khi đã được đại hội góp ý và hoàn chỉnh; bản kiểm điểm của cấp ủy (Văn phòng Đảng ủy).

+ Tổng hợp góp ý các văn kiện của Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2025-2030; tổng hợp góp ý văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tổng hợp góp ý văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương lần thứ XIV (Văn phòng Đảng ủy).

+ Biên bản đại hội, biên bản bầu cử cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (Ban Tổ chức Đảng ủy).

+ Biên bản bầu đại biểu và danh sách đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (Ban Tổ chức Đảng ủy).

+ Công văn, danh sách trích ngang và hồ sơ cá nhân được đại hội bầu cử vào cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 để Đảng ủy Học viện chuẩn y (Ban Tổ chức Đảng ủy).

- Ngay sau đại hội, cấp ủy khóa mới họp rút kinh nghiệm về tổ chức đại hội; đồng thời, xây dựng các văn bản sau: kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội; phân công nhiệm vụ cho cấp ủy viên; xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy; chương trình công tác toàn khóa; chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của cấp ủy (Văn phòng Đảng ủy).

3. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Học viện

3.1. Ban Tổ chức Đảng ủy Học viện

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện:

- + Xây dựng kế hoạch thời gian tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cấp cơ sở theo Chỉ thị số 45-CT/TW;
- + Là cơ quan thường trực giúp việc của Tiểu ban nhân sự Đại hội của Đảng bộ Học viện;
- + Cung cấp các tài liệu liên quan đến nhân sự đại hội của Đảng bộ Học viện;
- + Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy đề xuất phân công Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy dự và chỉ đạo đại hội các đảng bộ, chi bộ cơ sở;
- + Tham gia đoàn công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra đại hội cấp cơ sở của Đảng ủy Học viện.

3.2. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Học viện

- Là cơ quan thường trực giúp việc của Tiểu ban Tuyên truyền đại hội của Đảng bộ Học viện;
- Chủ động tham mưu và tổ chức thực hiện việc tuyên truyền đại hội Đảng các cấp;
- Cung cấp các tài liệu liên quan đến công tác tuyên truyền đại hội Đảng các cấp;
- + Tham gia đoàn công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra đại hội cấp cơ sở của Đảng ủy Học viện.

3.3. Văn phòng Đảng ủy Học viện

- Là cơ quan thường trực giúp việc của Tiểu ban Văn kiện và Tiểu ban tổ chức đại hội của Đảng bộ Học viện;
- Hướng dẫn công tác chuẩn bị các văn kiện đại hội; chế độ chi và các công tác phục vụ đại hội; lưu hồ sơ đại hội Đảng các cấp;
- + Tham gia đoàn công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra đại hội cấp cơ sở của Đảng ủy Học viện.

3.4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Học viện

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát đại hội Đảng của các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc;
- + Tham gia đoàn công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra đại hội cấp cơ sở của Đảng ủy Học viện.

3.5. Căn cứ Kế hoạch này cấp ủy cơ sở xây dựng kế hoạch của đơn vị mình và thường xuyên báo cáo tiến độ kết quả hoạt động, những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề phát sinh về Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh để xem xét, giải quyết kịp thời.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 53-KH/ĐU ngày 18-11-2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030, Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương lần thứ XIV và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Thông báo số 190-TB/ĐU ngày 26-02-2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030.

Nơi nhận:

- ĐU các cơ quan Đảng TW (để b/c),
- Ủy viên BCH, BTV ĐUHV (để chỉ đạo),
- Ban Giám đốc Học viện (để phối hợp),
- Các đảng bộ, chi bộ (để thực hiện),
- Các cơ quan tham mưu của Đảng ủy Học viện (để thực hiện),
- Các tổ chức chính trị, xã hội của Học viện,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Nguyễn Xuân Thắng

PHỤ LỤC 1

TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số **59** -KH/ĐU, ngày **22** / **4** /2025
của Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

I. Tiêu chuẩn chung

Thực hiện theo Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị, theo đó tiêu chuẩn cấp ủy viên các cấp cơ bản thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khoá XII; trong đó, nhấn mạnh một số tiêu chuẩn sau:

1. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

2. Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

3. Có năng lực cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và “sản phẩm” cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao.

4. Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

5. Cán bộ được giới thiệu để bầu tham gia cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, đoàn thể (chức vụ cao hơn), nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương **ít nhất là 12 tháng**; trường hợp đặc biệt, chưa bảo đảm thời gian giữ chức vụ, thì báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện xem xét, quyết định.

6. Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng.

II. Tiêu chuẩn cụ thể

1. Tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo cấp ủy các cấp trong Đảng bộ Học viện: Thực hiện theo Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị “Về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng bộ Học viện ngoài tiêu chuẩn chung còn phải đảm bảo tiêu chuẩn của người cán bộ Trường Đảng được quy định tại Quy định 5029-QĐ/HVCTQG ngày 26-10-2017 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về ứng xử văn hóa của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

PHỤ LỤC 2

TUỔI CẤP ỦY VIÊN NHIỆM KỲ 2025-2030

(Kèm theo Kế hoạch số **59** -KH/ĐU, ngày **22/4**/2025
của Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

I. Đối với những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy

Nhân sự phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở mỗi cấp, cụ thể:

1. Đối với Đảng ủy Học viện: Nam sinh từ tháng 6/1968, nữ sinh từ tháng 02/1972 trở lại đây (trường hợp cán bộ nữ được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây).

2. Đối với đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở: Nam sinh từ tháng 4/1968, nữ sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây.

3. Đối với chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở: Nam sinh từ tháng 9/1965, nữ sinh từ tháng 02/1970 trở lại đây.

II. Đối với những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy

Nhân sự phải còn thời gian công tác ít nhất từ 48 tháng trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở mỗi cấp, cụ thể:

1. Đối với Đảng ủy Học viện: Nam sinh từ tháng 6/1967, nữ sinh từ tháng 6/1971 trở lại đây (trường hợp cán bộ nữ được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 6/1969 trở lại đây).

2. Đối với đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở: Nam sinh từ tháng 4/1967, nữ sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây.

3. Đối với chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở: Nam sinh từ tháng 7/1965, nữ sinh từ tháng 1/1970 trở lại đây.

PHỤ LỤC 3

SỐ LƯỢNG CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số **59** -KH/ĐU, ngày **22** / **4** /2025
của Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

Căn cứ vào quy định chung và tình hình, đặc điểm cụ thể của cơ quan, đảng ủy cơ sở hướng dẫn số lượng, cơ cấu cấp ủy cho phù hợp và tổ chức thực hiện.

Số lượng cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy

1. Đối với đảng ủy Học viện:

- Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện: 33 đồng chí.
- Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện: 11 đồng chí.

Định hướng cơ cấu như sau:

Người đứng đầu cơ quan đơn vị là bí thư cấp ủy; 03 phó bí thư đảng ủy (trong đó 01 đồng chí là phó bí thư thường trực đảng ủy); 01 phó bí thư đảng ủy chuyên trách; người đứng đầu cơ quan tổ chức cán bộ; người đứng đầu một số đơn vị trực thuộc do đảng ủy xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể.

2. Đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở: số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ đảng ủy cơ sở cơ bản thực hiện như ở nhiệm kỳ 2020 - 2025, cụ thể:

- Đảng ủy cơ sở:

+ Đảng bộ Học viện Hành chính và Quản trị công: Ủy viên ban chấp hành đảng bộ không quá 17 người; ủy viên ban thường vụ không quá 05 người. Đảng bộ Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị khu vực I, II, III: ủy viên ban chấp hành đảng bộ không quá 15 người; ủy viên ban thường vụ không quá 05 người; phó bí thư đảng ủy 01 người.

+ Đảng bộ Học viện Chính trị khu vực IV: ủy viên ban chấp hành đảng bộ không quá 13 người; ủy viên ban thường vụ không quá 03 người; phó bí thư 01 người.

+ Đảng bộ Văn phòng Học viện: ủy viên ban chấp hành không quá 11 người; ủy viên ban thường vụ không quá 03 người; phó bí thư 01 người.

+ Đảng bộ Viện Thông tin khoa học, Đảng bộ Viện Lịch sử Đảng: ủy viên ban chấp hành đảng bộ không quá 07 người; phó bí thư 01 người.

- Chi bộ cơ sở: Chi bộ có từ 40 đảng viên trở lên cấp ủy từ 05 đến 07 người; có từ 20 đảng viên đến 40 đảng viên cấp ủy từ 3 đến 5 người; có dưới 20 đảng viên cấp ủy có 03 người; các chi bộ có 01 phó bí thư.

Chi bộ có dưới 09 đảng viên bầu bí thư và phó bí thư chi bộ.

Chi bộ có dưới 05 đảng viên bầu bí thư chi bộ.

PHỤ LỤC 4

QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ

ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HỌC VIỆN NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 59-KH/ĐU, ngày 22/4/2025

của Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

A. QUY TRÌNH NHÂN SỰ

Quy trình nhân sự được thực hiện trước khi xây dựng Đề án nhân sự trình đại hội đảng các cấp (các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự).

I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ ĐỐI VỚI ĐẢNG BỘ HỌC VIỆN

1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

1.1. Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

1.2. Bước 2: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

2.1. Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện (lần 1)

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ mới; Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định¹ trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

2.2. Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- *Thành phần:* Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện; các đồng chí Trợ lý đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị; cấp trưởng, phó các đơn vị trực thuộc Học viện; bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở; trưởng, phó ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy; chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên, chủ tịch hội cựu chiến binh Học viện; chủ tịch Hội đồng Trường Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định² và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

2.3. Bước 3: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

¹ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu 45 người (*tính theo số dư 30%*). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

² Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu 43 người (*tính theo số dư 25%*). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định³ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

2.4. Bước 4: Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁴ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5.

2.5. Bước 5: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện (lần 2)

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*) đối với nhân sự; Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

³ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu 40 người (*tính theo số dư 20%*). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

⁴ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu 38 người (*tính theo số dư 15%*). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁵ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu.

*** Lưu ý:**

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.

II. QUY TRÌNH NHÂN SỰ ĐỐI VỚI CÁC ĐẢNG BỘ, CHI BỘ CƠ SỞ

1. Đối với các đảng bộ cơ sở

1.1. Đảng bộ cơ sở có ban thường vụ cấp ủy

Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy và nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy như các bước của Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Cấp ủy cơ sở căn cứ thành phần chủ chốt theo cấp Học viện để xác định cho cấp mình.

1.2. Đảng bộ cơ sở không có ban thường vụ cấp ủy

- Quy trình nhân sự tái cử gồm 02 bước: Bước 1, hội nghị ban chấp hành đảng bộ cơ sở. Bước 2, hội nghị toàn thể đảng viên.

- Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy gồm 03 bước:

Bước 1: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ.

Bước 2: Hội nghị toàn thể đảng viên.

Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ.

Tỉ lệ phiếu các bước nhân sự tái cử cấp ủy phải trên 50%; tỉ lệ phiếu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, hội nghị toàn thể đảng viên từ 30% trở lên, các hội nghị còn lại tỉ lệ phiếu trên 50%.

2. Đối với các chi bộ cơ sở

Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy, nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy cơ sở thực hiện như quy trình đối với đảng bộ cơ sở không có ban thường vụ.

⁵ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu từ 35 đến 38 người (*tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁵ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu.

*** Lưu ý:**

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.

II. QUY TRÌNH NHÂN SỰ ĐỐI VỚI CÁC ĐẢNG BỘ, CHI BỘ CƠ SỞ

1. Đối với các đảng bộ cơ sở

1.1. Đảng bộ cơ sở có ban thường vụ cấp uỷ

Quy trình nhân sự tái cử cấp uỷ và nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ như các bước của Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Cấp uỷ cơ sở căn cứ thành phần chủ chốt theo cấp Học viện để xác định cho cấp mình.

1.2. Đảng bộ cơ sở không có ban thường vụ cấp uỷ

- Quy trình nhân sự tái cử gồm 02 bước: Bước 1, hội nghị ban chấp hành đảng bộ cơ sở. Bước 2, hội nghị toàn thể đảng viên (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

- Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ gồm 03 bước:

Bước 1: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ.

Bước 2: Hội nghị toàn thể đảng viên (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).

Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ.

Tỉ lệ phiếu các bước nhân sự tái cử cấp uỷ phải trên 50%; tỉ lệ phiếu nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ, hội nghị toàn thể đảng viên từ 30% trở lên, các hội nghị còn lại tỉ lệ phiếu trên 50%.

2. Đối với các chi bộ cơ sở

Quy trình nhân sự tái cử cấp uỷ, nhân sự lần đầu tham gia chi uỷ cơ sở thực hiện như quy trình đối với đảng bộ cơ sở không có ban thường vụ.

⁵ Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp uỷ viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu từ 35 đến 38 người (*tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

III. QUY TRÌNH CHỈ ĐỊNH NHÂN SỰ TỪ NGUỒN TẠI CHỖ ĐỔI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC HỌC VIỆN SAU KHI HỢP NHẤT, SÁP NHẬP

1. Bước 1 Xây dựng và thông qua đề án nhân sự cấp ủy khóa mới

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng do Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện phân bổ, cấp ủy cơ sở chỉ đạo xây dựng đề án nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2025-2030; chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện xem xét trước khi trình Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện thảo luận thông qua theo quy định.

2. Bước 2: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy, chi ủy

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp có thẩm quyền thông qua, ban thường vụ cấp ủy cơ sở; chi ủy chi bộ cơ sở thảo luận thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

3. Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ; hội nghị đảng viên chi bộ

Trên cơ sở giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ cơ sở; đảng viên chi bộ cơ sở thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

B- DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ

Hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước).
3. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu*) do cá nhân tự khai (*đánh máy*) và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4 x 6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy nơi cán bộ công tác.
5. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2)

Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (*nếu có*). (3) Uy tín và triển vọng phát triển.

6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

8. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (*có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định*).

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (*có xác nhận của đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền*).

10. Kết luận tình trạng sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền.

Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện chịu trách nhiệm chính trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng ủy Các cơ quan Đảng Trung ương trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định. Cấp ủy cơ sở chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ Học viện về nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự do mình giới thiệu tham gia cấp ủy.

* **Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.
